

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2026/HS-PT
Ngày: 25/3/2026

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Hoàng Phận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2026/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Trần Hoài P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Hoài P, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1990; Nơi sinh: xã T, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Mai Thị H1; Vợ tên Nguyễn Cẩm T (đã ly hôn); Con có 02 người, sinh năm 2012 và năm 2019; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 30/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự (Bản án số: 38/2020/HSST), chấp hành xong ngày 22/3/2023, chưa hết thời hạn được xóa án tích;

Nhân thân:

Ngày 08/10/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (cũ) xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Bản án số: 28/2007/HSST), đã được xóa án tích;

Ngày 19/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 12/02/2018, đã được xóa án tích.

Ngày 18/12/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (cũ) ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 01/2024/HSST-QĐ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/10/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh T, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

- *Bị hại:* Ông Trần Đại L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp G, xã B, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn H2, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Khu phố C, phường K, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Trần Minh C, sinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp G, xã B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/10/2025, Trần Hoài P đi bộ trên đường lộ đá Rạch Ô thuộc Khu phố A, phường K, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu PLUS, màu đỏ, biển số: 62B1-266.70 của Trần Đại L đang đậu cặp bờ kênh không có người trông giữ nên P nảy sinh ý định lấy trộm xe trên. P nhìn thấy có 01 chìa khóa (không phải loại chìa khóa xe mô tô) đang treo trên бага bên phải của xe nên lấy gắn vào ổ khoá xe và vận khoảng 10 phút sau thì xe nổ máy. P điều khiển xe vừa trộm được chạy theo hướng ra Quốc lộ F về phường K, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, Nguyễn Vũ S đang cùng với L làm việc tại nhà nuôi yến đối diện vị trí đậu xe mô tô thì S phát hiện xe của L bị lấy trộm nên S chạy theo phía sau P được một đoạn thì không đuổi kịp. P điều khiển xe mô tô trộm được đi đến khu vực chợ T1 Khu phố G, phường K, tỉnh Tây Ninh, do sợ bị phát hiện nên P đậu xe mô tô trộm được trên bờ và nhảy xuống sông V để tẩu thoát thì bị S và người dân đuổi theo ngăn chặn lại. Sau đó, lực lượng Công an phường K, tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng với người dân chặn P lại và mời về trụ sở Công an làm việc. Qua làm việc, P thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô biển số: 62B1-266.70 nên Công an lập biên bản làm việc và tạm giữ tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn phường K, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô hiệu PLUS, màu đỏ, biển số: 62B1-266.70, số khung 62B126670, số máy: FMH100000223 có giá trị 2.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng 06/CT-VKSKV8 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh truy tố ra trước Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân khu vực 8 – Tây Ninh để xét xử bị cáo Trần Hoài P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoài P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian thi hành án phạt tù được tính từ ngày 23/10/2025.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, bị cáo Trần Hoài P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoài P xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là không oan, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo đúng trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Trần Hoài P tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp những chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án; phù hợp lời khai người bị hại nên có đủ căn cứ xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Hoài P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự là không oan đối với bị cáo. Bị cáo P kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Hơn nữa, mức án 01 năm 03 tháng tù là tương xứng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Trần Hoài P kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm đúng theo quy định tại Điều 340 và Điều 344 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoài P thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo Phương trình B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào ngày

13/10/2025 bị cáo đi bộ trên đường lộ đá Rạch Ô thuộc Khu phố A, phường K, tỉnh Tây Ninh, bị cáo phát hiện 01 xe mô tô hiệu PLUS, màu đỏ, biển số: 62B1-266.70 đậu cặp bờ kênh không có người trông giữ nên lấy trộm và điều khiển xe vừa trộm được chạy theo hướng ra Quốc lộ F về phường K, tỉnh Tây Ninh thì bị người dân phối hợp với Công an truy đuổi và tạm giữ. Trị giá tài sản mà bị cáo P chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường K xác định là 2.400.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Hoài P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, do giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng nên án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Hoài P theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan đối với bị cáo.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Ngày 30/12/2020, bị cáo Trần Hoài P đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” chấp hành xong ngày 22/3/2023, chưa hết thời hạn được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo P vẫn không ý thức sửa đổi mà thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, án sơ thẩm đã xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung là hoàn toàn cần thiết.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo quy định tại điểm s và h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Trần Hoài P là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo P kháng cáo nhưng không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được bản án sơ thẩm xem xét. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo P là không có căn cứ để xem xét.

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoài P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Hoài P.

[7] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Hoài P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoài P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Hoài P.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Hoài P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h và s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoài P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian thi hành án phạt tù được tính từ ngày 23/10/2025.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Hoài P 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Hoài P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tây Ninh;
- VKSND khu vực 8 - Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh